

QUY ĐỊNH

về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của các đơn vị trực thuộc Ban Nội chính Tỉnh ủy

- Căn cứ Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam;
- Căn cứ Quy định số 04-QĐi/TW, ngày 25/7/2018 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc tỉnh ủy, thành ủy;
- Căn cứ Quy chế làm việc số 04-QC/TU, ngày 27/10/2016 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XVII, nhiệm kỳ 2015 - 2020;
- Căn cứ Kế hoạch số 81-KH/TU, ngày 09/4/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về triển khai thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW, ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ 6 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII;

Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành quy định về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế của các đơn vị trực thuộc Ban Nội chính Tỉnh ủy như sau:

Chương I

CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN VÀ TỔ CHỨC BỘ MÁY

Điều 1. Chức năng, nhiệm vụ của Ban Nội chính Tỉnh ủy thực hiện theo Điều 10; trách nhiệm, quyền hạn thực hiện theo Điều 3 và mối quan hệ công tác thực hiện theo Chương III được quy định tại Quy định số 04-QĐi/TW, ngày 25/7/2018 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc tỉnh ủy, thành ủy.

Điều 2. Tổ chức bộ máy và biên chế

1. Tổ chức bộ máy

1.1. Lãnh đạo Ban Nội chính Tỉnh ủy

Gồm Trưởng ban và không quá 02 phó trưởng ban.

1.2. Các đơn vị trực thuộc

Ban Nội chính Tỉnh ủy được thành lập 02 phòng chuyên môn. Mỗi phòng tối thiểu có 05 người; phòng có dưới 10 người được bố trí trưởng phòng và 01

phó trưởng phòng; có từ 10 người trở lên được bố trí không quá 02 phó trưởng phòng. Cụ thể như sau:

- Phòng theo dõi công tác nội chính và cải cách tư pháp, tiếp nhận và xử lý đơn thư.

- Phòng Tổng hợp và theo dõi công tác phòng, chống tham nhũng.

2. Biên chế

- Từ ngày 01/01/2019, biên chế của Ban Nội chính Tỉnh ủy là 15 người. Đồng thời, thực hiện nghiêm tình giản biên chế theo Nghị quyết số 39-NQ/TW của Bộ Chính trị.

- Biên chế của các phòng chuyên môn thuộc Ban Nội chính Tỉnh ủy do lãnh đạo Ban quyết định.

Chương II

CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ, TỔ CHỨC BỘ MÁY CỦA CÁC ĐƠN VỊ TRỰC THUỘC BAN NỘI CHÍNH TỈNH ỦY

Điều 3. Phòng theo dõi công tác nội chính và cải cách tư pháp, tiếp nhận và xử lý đơn thư (gọi tắt là Phòng Nội chính)

1. Chức năng:

Phòng Nội chính là đơn vị chuyên môn thuộc Ban Nội chính Tỉnh ủy, giúp lãnh đạo Ban tham mưu Thường trực, Ban Thường vụ Tỉnh ủy theo dõi, chỉ đạo về công tác nội chính, cải cách tư pháp và thực hiện việc tiếp công dân, tiếp nhận và xử lý đơn, thư khiếu nại, tố cáo gửi đến Tỉnh ủy.

2. Nhiệm vụ:

2.1. Nghiên cứu, đề xuất và thực hiện

a) Tham mưu giúp lãnh đạo Ban nghiên cứu, đề xuất xây dựng chủ trương, nghị quyết, chỉ thị, quyết định, quy định, quy chế, kết luận của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy về công tác nội chính, cải cách tư pháp và cụ thể hóa các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về công tác nội chính, cải cách tư pháp trên địa bàn tỉnh.

b) Tham mưu giúp lãnh đạo Ban nghiên cứu, đề xuất xây dựng các đề án, chương trình, kế hoạch về công tác nội chính, cải cách tư pháp để báo cáo Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, quyết định.

c) Tham mưu giúp lãnh đạo Ban chủ trì hoặc phối hợp với các cơ quan có liên quan đề xuất Ban Thường vụ Tỉnh ủy cho chủ trương về hoạt động và đánh giá công tác năm của các cơ quan nội chính tỉnh, hội luật gia, đoàn luật sư... và một số cơ quan có liên quan trong lĩnh vực nội chính, tư pháp ở tỉnh.

d) Tham mưu giúp lãnh đạo Ban chủ trì hoặc phối hợp với các cơ quan có liên quan nghiên cứu, đề xuất Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy cho chủ trương, định hướng xử lý một số vụ việc, vụ án theo quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước và các vấn đề đột xuất, nổi cộm, phức tạp liên quan đến an ninh, trật tự trên địa bàn tỉnh.

đ) Tham mưu giúp lãnh đạo Ban tiếp nhận và xử lý đơn, thư khiếu nại, tố cáo gửi đến Tỉnh ủy, Ban Nội chính Tỉnh ủy; kiến nghị với Thường trực Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy xử lý những đơn, thư có nội dung quan trọng; theo dõi, đôn đốc việc giải quyết các đơn, thư đã được Thường trực Tỉnh ủy giao. Phối hợp với các cơ quan chức năng tổ chức tiếp công dân theo quy định. Giúp lãnh đạo Ban chủ trì, phối hợp với Văn phòng Tỉnh ủy giúp Thường trực Tỉnh ủy tổ chức tiếp công dân.

e) Tham mưu lãnh đạo Ban tổng hợp, báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy việc tổ chức sơ kết, tổng kết và thực hiện chế độ báo cáo định kỳ, đột xuất với Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban Nội chính Trung ương về công tác nội chính, cải cách tư pháp, công tác tiếp công dân và giải quyết đơn, thư khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền.

2.2. Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát

a) Tham mưu lãnh đạo Ban chủ trì hoặc phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu, giúp Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy kiểm tra, giám sát các cơ quan nội chính cấp tỉnh, cấp huyện về thực hiện các chủ trương, nghị quyết, chính sách, pháp luật về công tác nội chính và cải cách tư pháp.

b) Tham mưu lãnh đạo Ban chủ trì hoặc phối hợp hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc Tỉnh ủy thực hiện các chủ trương, nghị quyết, chính sách, pháp luật về công tác nội chính và cải cách tư pháp ở địa phương, đơn vị.

c) Tham mưu lãnh đạo Ban chủ trì hoặc phối hợp các cơ quan liên quan theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc xử lý một số vụ việc, vụ án có sự chỉ đạo xử lý của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy và của các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc Tỉnh ủy.

d) Tham gia với lãnh đạo Ban hướng dẫn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ về công tác nội chính đảng cho cấp ủy, tổ chức đảng và cán bộ làm công tác nội chính đảng của các cấp trong Đảng bộ tỉnh.

2.3. Thẩm định, thẩm tra

a) Tham gia với lãnh đạo Ban góp ý các đề án, văn bản về công tác nội chính và cải cách tư pháp trước khi trình Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy.

b) Tham gia với lãnh đạo Ban góp ý kiến đối với các đề án, văn bản của các cơ quan Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội trong tỉnh về những nội dung liên quan đến lĩnh vực nội chính, cải cách tư pháp trước khi trình **Thường trực Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Tỉnh ủy**.

2.4. Phối hợp

a) Tham mưu lãnh đạo Ban phối hợp với Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy tham mưu Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy xây dựng và tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch kiểm tra, giám sát hàng năm về lĩnh vực công tác nội chính, cải cách tư pháp **và** công tác tiếp công dân, giải quyết đơn, thư khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền.

b) Tham mưu lãnh đạo Ban phối hợp với các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy, các cấp ủy, cơ quan liên quan xây dựng quy chế phối hợp thực hiện công tác nội chính, cải cách tư pháp trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành. Tham mưu giúp lãnh đạo Ban tổ chức thực hiện quy chế phối hợp, định kỳ sơ kết, tổng kết việc thực hiện quy chế theo quy định.

2.5. Thực hiện một số nhiệm vụ khác do lãnh đạo Ban giao, như:

a) Tham mưu lãnh đạo Ban xây dựng các kế hoạch, chương trình công tác kiểm tra, giám sát thuộc thẩm quyền của Ban; chuẩn bị nội dung, tài liệu và các điều kiện cần thiết khác phục vụ các hội nghị, cuộc họp, làm việc của Ban liên quan đến lĩnh vực công tác nội chính, cải cách tư pháp và tiếp công dân.

b) Thực hiện công tác quản lý hồ sơ, tài liệu của Phòng theo quy định...

3. Tổ chức bộ máy:

- Biên chế của Phòng Nội chính được phân bổ trong chỉ tiêu biên chế được duyệt của Ban Nội chính Tỉnh ủy.

- Phòng Nội chính gồm Trưởng phòng, 01 phó trưởng phòng và chuyên viên.

Điều 4. Phòng Tổng hợp và theo dõi công tác phòng, chống tham nhũng (gọi tắt là Phòng phòng, chống tham nhũng)

1. Chức năng:

Phòng phòng, chống tham nhũng là đơn vị chuyên môn thuộc Ban Nội chính Tỉnh ủy, giúp lãnh đạo Ban chỉ đạo, thực hiện các hoạt động nội vụ của cơ quan (*công tác tham mưu tổng hợp, công tác tổ chức, cán bộ, thi đua, khen thưởng, kỷ luật và các hoạt động khác trong nội bộ cơ quan*) và tham mưu lãnh đạo Ban chỉ đạo, thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng.

2. Nhiệm vụ:

2.1. Nghiên cứu, đề xuất và thực hiện

a) Chủ trì tham mưu lãnh đạo Ban chỉ đạo, thực hiện công tác tổng hợp, xây dựng và thực hiện chương trình, kế hoạch công tác của Ban; các quy định về công tác tổ chức, cán bộ, thi đua, khen thưởng, các quy chế, nội quy cơ quan và thực hiện các chế độ báo cáo của Ban theo quy định.

b) Tham mưu lãnh đạo Ban nghiên cứu, đề xuất xây dựng nghị quyết, chỉ thị, quyết định, quy định, quy chế, kết luận của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy về công tác phòng, chống tham nhũng và cụ thể hóa chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác phòng, chống tham nhũng trên địa bàn tỉnh.

c) Tham mưu lãnh đạo Ban nghiên cứu, đề xuất xây dựng các đề án, chương trình, kế hoạch về công tác phòng, chống tham nhũng, báo cáo Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, quyết định.

d) Tham mưu lãnh đạo Ban chủ trì hoặc phối hợp với các cơ quan có liên quan nghiên cứu, đề xuất Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy cho chủ trương, định hướng xử lý một số vụ việc, vụ án tham nhũng, kinh tế, chức vụ theo quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước.

đ) Tham mưu lãnh đạo Ban tổng hợp, báo cáo sơ kết, tổng kết việc thực hiện các chỉ thị, nghị quyết của Đảng về công tác phòng, chống tham nhũng; báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy việc tổ chức sơ kết, tổng kết và thực hiện chế độ báo cáo định kỳ, đột xuất với Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban Nội chính Trung ương về công tác phòng, chống tham nhũng theo quy định.

2.2. Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát

a) Tham mưu lãnh đạo Ban chủ trì hoặc phối hợp với các cơ quan liên quan giúp Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy kiểm tra, giám sát các cơ quan nội chính địa phương thực hiện các chủ trương, nghị quyết, chính sách, pháp luật về công tác phòng, chống tham nhũng ở địa phương, đơn vị.

b) Tham mưu lãnh đạo Ban chủ trì hoặc phối **hợp** hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc Tỉnh ủy thực hiện các chủ trương, nghị quyết, chính sách, pháp luật về công tác phòng, chống tham nhũng ở địa phương, đơn vị.

c) Tham mưu lãnh đạo Ban chủ trì hoặc phối hợp các cơ quan liên quan theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc xử lý một số vụ việc, vụ án tham nhũng, kinh tế, chức vụ có sự chỉ đạo xử lý của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy và của các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc Tỉnh ủy.

d) Tham gia với lãnh đạo Ban hướng dẫn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ về công tác phòng, chống tham nhũng cho cấp ủy, tổ chức đảng và cán bộ phụ trách công tác phòng, chống tham nhũng của các cấp trong Đảng bộ tỉnh.

2.3. Thẩm định, thẩm tra

a) Tham gia với lãnh đạo Ban góp ý các đề án, văn bản về công tác phòng, chống tham nhũng trước khi trình Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy.

b) Tham gia với lãnh đạo Ban góp ý kiến đối với các đề án, văn bản của các cơ quan Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội trong tỉnh về những nội dung liên quan đến công tác phòng, chống tham nhũng trước khi trình Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy.

2.4. Phối hợp

a) Tham mưu lãnh đạo Ban phối hợp với Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy tham mưu, giúp Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy xây dựng và tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch kiểm tra, giám sát hàng năm về lĩnh vực phòng, chống tham nhũng.

b) Tham gia với Phòng Nội chính, tham mưu giúp lãnh đạo Ban phối hợp với các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy, các cấp ủy, cơ quan liên quan xây dựng quy chế phối hợp thực hiện công tác nội chính, cải cách tư pháp và phòng, chống tham nhũng trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành. Tham mưu giúp lãnh đạo Ban thực hiện quy chế phối hợp về công tác phòng, chống tham nhũng; định kỳ sơ kết, tổng kết việc thực hiện quy chế theo quy định của Tỉnh ủy.

c) Tham mưu lãnh đạo Ban phối hợp với Văn phòng Tỉnh ủy giúp Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy theo dõi, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Quy chế làm việc của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

2.5. Thực hiện một số nhiệm vụ khác do lãnh đạo Ban giao, như:

a) Tham mưu lãnh đạo Ban theo dõi, nắm tình hình hoạt động và thực hiện chế độ báo cáo về công tác phòng, chống tham nhũng của các cấp ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy.

b) Tham mưu giúp lãnh đạo Ban xây dựng các kế hoạch, chương trình, công tác kiểm tra, giám sát của Ban về công tác phòng, chống tham nhũng; chuẩn bị nội dung, tài liệu và các điều kiện cần thiết khác phục vụ các hội nghị, cuộc họp, làm việc của Ban liên quan đến lĩnh vực công tác phòng, chống tham nhũng.

c) Thực hiện công tác quản lý hồ sơ, tài liệu của Phòng theo quy định.

3. Tổ chức bộ máy:

- Biên chế của Phòng phòng, chống tham nhũng được phân bổ trong chỉ tiêu biên chế được duyệt của Ban Nội chính Tỉnh ủy.
- Phòng phòng, chống tham nhũng gồm Trưởng phòng, 01 phó trưởng phòng và chuyên viên.

Chương III MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC

Điều 5. Mối quan hệ công tác của các đơn vị trực thuộc Ban Nội chính Tỉnh ủy

1. Quan hệ với cấp ủy, tập thể lãnh đạo Ban Nội chính Tỉnh ủy

Các đơn vị trực thuộc Ban Nội chính Tỉnh ủy chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo về mọi mặt của cấp ủy, tập thể lãnh đạo Ban Nội chính Tỉnh ủy; thực hiện chế độ báo cáo, tham mưu, đề xuất các vấn đề thuộc trách nhiệm của lĩnh vực được phân công với lãnh đạo Ban Nội chính Tỉnh ủy.

2. Quan hệ giữa các đơn vị trực thuộc Ban Nội chính Tỉnh ủy là quan hệ phối hợp để thực hiện tốt nhiệm vụ được giao

3. Quan hệ với các đơn vị trực thuộc các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy, đảng đoàn, ban cán sự đảng, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy có quy chế phối hợp

Các đơn vị trực thuộc Ban Nội chính Tỉnh ủy giữ mối quan hệ, phối hợp với các đơn vị trực thuộc các cơ quan tham mưu Tỉnh ủy, đảng đoàn, ban cán sự đảng, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy theo quy chế phối hợp được Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành.

Chương IV ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 6. Căn cứ Quy định này, Ban Nội chính Tỉnh ủy xây dựng Quy chế làm việc của Ban và các phòng trực thuộc. Cụ thể hóa các chế độ công tác, mối quan hệ của Ban Nội chính Tỉnh ủy và các đơn vị trực thuộc.

Trên cơ sở biên chế được giao, lãnh đạo Ban Nội chính Tỉnh ủy có trách nhiệm phân bổ biên chế cho các phòng trực thuộc phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của từng phòng.

Điều 7. Lãnh đạo Ban Nội chính Tỉnh ủy, các phòng trực thuộc Ban Nội chính Tỉnh ủy và các cơ quan liên quan có trách nhiệm thực hiện Quy định này.

Điều 8. Giao Ban Tổ chức Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với Văn phòng Tỉnh ủy, Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy, Ban Nội chính Tỉnh ủy có trách nhiệm giúp Ban Thường vụ Tỉnh ủy theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Quy định này. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét bổ sung, sửa đổi kịp thời.

Quy định này thay Quy định số 33-QĐ/TU, ngày 25/8/2015 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy các đơn vị trực thuộc Ban Nội chính Tỉnh ủy.

Nơi nhận:

- Như Điều 7, Điều 8,
- Ban Nội chính Trung ương,
- Vụ 6 - Ban Nội chính Trung ương,
- Các huyện ủy, thị ủy, thành ủy,
- Các ban cán sự đảng, đảng đoàn, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy,
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

BINH-45b

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ**

Đã ký Lê Thanh Quang